

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

**Số: 22**

**Ngày 10/6/2019**

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

## VĂN BẢN MỚI

- 1. Tăng cường huy động các nguồn lực cho giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.*
- 2. Chỉ thành lập Ban khi khối lượng công việc cần từ 15 công chức, viên chức trở lên.*
- 3. Thủ tướng yêu cầu dạy bơi cho lứa tuổi thanh thiếu niên.*
- 4. Đến năm 2020, xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực.*
- 5. Các loại rủi ro trong Báo cáo nghiên cứu khả thi lĩnh vực giao thông vận tải.*
- 6. Áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với sản phẩm nhôm có xuất xứ Trung Quốc.*
- 7. Tuyên truyền thực hiện văn hóa công vụ.*

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

*Dự thảo Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.*

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- 1. Nguyên tắc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử là gì?*
- 2. Thời gian và địa điểm thực hiện thủ tục biên phòng điện tử cửa khẩu biên giới đất liền?*
- 3. Thủ tục cấp tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cho người làm thủ tục biên phòng điện tử cửa khẩu biên giới đất liền được thực hiện như thế nào?*
- 4. Thủ tục hủy tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử trong trường hợp người làm thủ tục không sử dụng tài khoản như thế nào?*

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### 1. TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC CHO GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIAI ĐOẠN 2019-2025

Để tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội, tạo bước chuyển biến rõ rệt, thực chất trong thu hút, sử dụng và quản lý các nguồn lực của các cá nhân, tổ chức ở trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế, ngày 04/6/2019, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 35/NQ-CP về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

Mục tiêu cụ thể, đẩy mạnh huy động các nguồn lực của xã hội, thúc đẩy phát triển của các cơ sở giáo dục ngoài công lập đạt tỷ lệ 8.75% số cơ sở và 8.9% người học vào năm 2020 và lần lượt là 13.5% và 16% vào năm 2025. Để đạt được những mục tiêu trên cần phải hoàn thiện thể chế, trong đó có xây dựng, ban hành chính sách về quyền lợi của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý tại các trường tư thục bảo đảm ít nhất ngang với quyền lợi của đội ngũ nhà giáo tại các trường công lập. Đồng thời, đổi mới cơ chế cấp phát ngân sách Nhà nước theo hướng Nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu (mầm non, phổ thông); chuyển từ hỗ trợ

cho các cơ sở giáo dục sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách, từ cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng.

Ngoài ra, để cải thiện môi trường đầu tư, cần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm thủ tục không cần thiết; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm thông tin thông suốt, minh bạch; giải quyết kịp thời những thắc mắc của nhà đầu tư trong quá trình thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục tư thục.

Các cá nhân, cơ quan, đơn vị căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết định kỳ hàng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/12 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

### 2. CHỈ THÀNH LẬP BAN KHI KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC CÀN TỪ 15 CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRỞ LÊN

Ngày 05/6/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 47/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ.

Nghị định này đã sửa đổi quy định về cơ cấu tổ chức cơ quan thuộc Chính phủ, theo đó, chỉ thành lập Ban khi khối lượng công việc

cần phải bố trí từ 15 người làm việc là công chức, viên chức trở lên. Bên cạnh đó, số lượng cấp phó của Ban, Văn phòng được quy định cụ thể hơn: Ban và Văn phòng có từ 15 – 20 người làm việc là công chức, viên chức được bố trí không quá 02 cấp phó; có trên 20 người làm việc mới được bố trí không quá 03 cấp phó. Trong trường hợp đặc biệt, nếu tổ chức trực thuộc có tên gọi khác, Chính phủ sẽ xem xét, quyết định cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan thuộc Chính phủ.

Tiêu chí thành lập phòng thuộc Ban, Văn phòng phụ thuộc vào công việc hoặc lĩnh vực do phòng thực hiện phải có nhiều mảng công tác và có quy trình quản lý riêng theo yêu cầu của đối tượng quản lý; khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 07 người làm việc là viên chức trở lên. Đối với các cơ quan thuộc Chính phủ tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp thì số lượng người làm việc tối thiểu của phòng bao gồm viên chức và người làm chuyên môn, nghiệp vụ theo chế độ hợp đồng tự chủ. Phòng có từ 07-09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng, có từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng. Số lượng cấp phó của cơ quan thuộc Chính phủ không quá 04 người. Trường hợp sắp xếp,

tinh gọn tổ chức bộ máy mà làm tăng số lượng cấp phó của cơ quan, tổ chức, đơn vị so với quy định tại Nghị định này thì trong thời hạn đến hết năm 2020, cơ quan thuộc Chính phủ phải hoàn thành việc sắp xếp, bố trí để giảm số lượng cấp phó, bảo đảm phù hợp với quy định.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20/7/2019.

### **3. THỦ TƯỚNG YÊU CẦU DẠY BOI CHO LÚA TUỔI THANH THIẾU NIÊN**

Nhằm tăng cường quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai, nâng cao năng lực, tính chủ động cho toàn xã hội trong phòng chống thiên tai, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lực phục vụ công tác phòng chống thiên tai, kết hợp giữa phòng chống thiên tai với phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, giảm thiểu rủi ro thiên tai, ngày 30/5/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 649/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai quốc gia đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch). Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Kế hoạch nhằm mục đích từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách, nâng cấp trang thiết bị về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, nhất là đối với

hạn hán, lũ, lũ quét, sạt lở đất, bão, áp thấp nhiệt đới, sạt lở bờ sông, bờ biển; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, thực hiện đồng bộ các hoạt động phòng chống thiên tai gắn với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển của các ngành, nâng cao hiệu quả đầu tư; làm cơ sở để tổ chức thực hiện các hoạt động phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Nội dung của Kế hoạch gồm hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng chống thiên tai; tuyên truyền phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về thiên tai; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy và đào tạo nguồn nhân lực; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai; lập quy hoạch, kế hoạch phòng chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai phù hợp với điều kiện từng vùng; quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng chống thiên tai; đầu tư củng cố cơ sở hạ tầng phòng chống thiên tai...

Kế hoạch phòng chống thiên tai phải chú trọng công tác quản lý rủi ro thiên tai, bám sát phương châm “4 tại chỗ”. Đặc biệt, Thủ tướng yêu cầu dạy bơi cho lứa tuổi thanh thiếu niên, tổ chức lớp truyền đạt kỹ năng phòng, chống thiên tai cho các đối tượng dễ bị tổn thương như phụ nữ, người già, trẻ em và người khuyết

tật. Đồng thời, Bộ Giao thông Vận tải cần rà soát hệ thống công trình giao thông đường bộ, đường sắt để không làm cản trở dòng chảy lũ.

#### **4. ĐẾN NĂM 2020, XÓA BỎ TÌNH TRẠNG NGHÈO CÙNG CỰC**

Ngày 04/6/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 681/QĐ-TTg về việc ban hành Lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030; có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Ban hành kèm theo Quyết định này là Lộ trình thực hiện các mục tiêu quy định tại Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững (sau đây gọi tắt là Lộ trình).

Theo đó, Thủ tướng đề ra 17 mục tiêu và lộ trình thực hiện cụ thể của từng mục tiêu: chấm dứt mọi hình thức nghèo ở mọi nơi; xóa đói, bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững; bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi; đảm bảo nền giáo dục và chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người; đạt được bình đẳng về giới, tăng quyền và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái; đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài

nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người; đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người; đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người; xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững, tăng cường đổi mới; giảm bất bình đẳng trong xã hội; phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bổ hợp lý dân cư và lao động theo vùng; đảm bảo mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; ứng phó kịp thời, hiệu quả và biến đổi khí hậu và thiên tai; bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và nguồn lợi biển để phát triển bền vững; bảo vệ và phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển dịch vụ hệ sinh thái, chống sa mạc hóa, ngăn chặn suy thoái và phục hồi tài nguyên đất; thúc đẩy xã hội hòa bình, công bằng, bình đẳng vì phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi

người; tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy các đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững.

Trong đó, đáng chú ý là mục tiêu đến năm 2020, xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực cho tất cả mọi người ở mọi nơi, sử dụng chuẩn nghèo với mức thu nhập bình quân đầu người thấp hơn 1,25 đô la Mỹ sức mua tương đương (giá 2005)/ngày; đến năm 2030, giảm ít nhất một nửa tỷ lệ nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều của quốc gia. Cùng với đó là mục tiêu giảm tỷ số tử vong mẹ xuống dưới 45/100.000 trẻ đẻ sống; giảm tỷ suất tử vong trẻ dưới 1 tuổi xuống dưới 10 ca trên 1000 trẻ đẻ sống và tỷ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi xuống dưới 15 ca trên 1000 trẻ đẻ sống. Chính phủ cũng đưa ra lộ trình đến năm 2030: số máy ATM trên 100.000 người từ 15 tuổi trở lên đạt hơn 40; tỷ lệ thời gian làm công việc nội trợ và chăm sóc gia đình không được trả công của nữ giới còn bằng 1,3 lần so với nam giới; tỷ lệ doanh nghiệp ít nhất một lần trong vòng 12 tháng liên hệ và đưa hồi lộ cho cán bộ công quyền giảm xuống dưới 10%...

## VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### 5. CÁC LOẠI RỦI RO TRONG BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Ngày 23/5/2019, Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 19/2019/TT-BGTVT hướng dẫn chi tiết về lĩnh vực đầu tư và nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.

Thông tư này hướng dẫn chi tiết về lĩnh vực đầu tư và nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tác lĩnh vực giao thông vận tải áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (sau đây viết tắt là hình thức PPP) thuộc lĩnh vực giao thông vận tải. Thông tư quy định chung đối với báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức PPP (sau đây viết tắt là báo cáo NCKT) bao gồm các nội dung chủ yếu theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư và Thông tư này. Ngoài ra, báo cáo NCKT phải bao gồm các nội dung theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2018/TT-BKHĐT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Đối với dự án có cấu phần xây dựng, báo cáo NCKT phải bao gồm thiết kế cơ sở theo quy định của pháp luật xây dựng. Dự án

đầu tư xây dựng, cải tạo, vận hành, kinh doanh, quản lý công trình hạ tầng, cung cấp dịch vụ công trong các lĩnh vực: đường bộ; đường sắt; đường thủy nội địa; hàng hải; hàng không.

Theo đó, Báo cáo NCKT phải xác định được các rủi ro trong suốt quá trình thực hiện dự án và đánh giá các tác động đối với dự án khi xảy ra rủi ro từ đó đề xuất các biện pháp quản lý và giảm thiểu rủi ro. Nội dung này được thể hiện dưới dạng bảng phân định trách nhiệm gánh chịu rủi ro của dự án, bao gồm: xác định rõ các rủi ro chính của dự án một cách hệ thống (rủi ro về pháp lý, rủi ro xã hội, rủi ro về quyền sử dụng đất, rủi ro về môi trường, rủi ro về thiết kế, xây dựng, kỹ thuật, công nghệ, sản xuất, rủi ro về tài chính...); mô tả các rủi ro chính của dự án đồng thời phân tích khả năng xảy ra các rủi ro đó cũng như mức độ ảnh hưởng của chúng đối với dự án (về chi phí, tiến độ, thay đổi thiết kế, bố trí vốn...); đánh giá tác động về mặt tài chính đối với dự án nếu rủi ro xảy ra (trong trường hợp cần thiết, cần thử nghiệm các phương án khác nhau trong mô hình tài chính để có thể đánh giá được các tác động đó); căn cứ điều kiện cụ thể về mặt kỹ thuật, kinh tế và tài chính của dự án; kết quả phân tích tài chính nhằm đánh giá các tác động của các rủi ro

đối với dự án cũng như chi phí và lợi ích của các biện pháp giảm thiểu rủi ro. Báo cáo NCKT cần nêu chi tiết việc phân chia rủi ro dự kiến và trách nhiệm của các bên trong việc quản lý rủi ro trong quá trình thực hiện dự án; kiến nghị cụ thể mức độ hỗ trợ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ chế chia sẻ rủi ro giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 10/7/2019.

#### **6. ÁP DỤNG THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ TẠM THỜI ĐỐI VỚI SẢN PHẨM NHÔM CÓ XUẤT XỨ TRUNG QUỐC**

Ngày 29/5/2019, Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành Quyết định số 1480/QĐ-BCT áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm nhôm có xuất xứ từ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

Cụ thể, Bộ Công thương sẽ áp dụng các biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm bằng nhôm, hợp kim hoặc không hợp kim ở dạng thanh, que và hình, đã được đùn ép, đã hoặc chưa xử lý bề mặt, đã hoặc chưa được gia công thêm, có xuất xứ từ Trung Quốc. Sản phẩm áp dụng biện pháp chống bán phá giá tạm thời lần này có mã HS 7604.10.10, 7604.10.90, 7604.21.90, 7604.29.10, 7604.21.90 (mã vụ việc AD05) sẽ có hiệu lực từ ngày 5/6/2019.

Bộ Công thương sẽ thực hiện việc thẩm tra, xác minh lại các thông

tin do các bên liên quan cung cấp trước khi hoàn thành kết luận điều tra chính thức về vụ việc. Đồng thời, cũng sẽ tổ chức tham vấn công khai để các bên liên quan trực tiếp trao đổi, cung cấp thông tin, bày tỏ quan điểm về vụ việc trước khi đưa ra kết luận cuối cùng.

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 81 Luật Quản lý ngoại thương, trong trường hợp kết luận cuối cùng của cơ quan điều tra xác định có thiệt hại đáng kể hoặc có đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước, Bộ trưởng Bộ Công thương có thể quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá có hiệu lực trở về trước. Vì vậy, Bộ Công thương khuyến cáo các tổ chức, cá nhân trong quá trình ký kết hợp đồng nhập khẩu, phân phối, kinh doanh, sử dụng hàng hóa bị điều tra cần lưu ý về khả năng áp dụng thuế chống bán phá giá có hiệu lực trở về trước đối với hàng hóa nhập khẩu trong thời hạn chín mươi (90) ngày trước khi áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời.

#### **7. TUYÊN TRUYỀN THỰC HIỆN VĂN HÓA CÔNG VỤ**

Triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án văn hóa công vụ và Kế hoạch của Bộ Nội vụ triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg về Đề án văn hóa công vụ, ngày 27/5/2019, Bộ Thông tin và truyền thông ban hành

công văn số 1607/BTTTT-TTCS về việc hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền về văn hóa ứng xử và văn hóa công vụ.

Theo đó, cán bộ, công chức, viên chức phải trung thành với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia, tôn trọng và tận tụy phục vụ Nhân dân. Khi thực hiện nhiệm vụ phải ý thức rõ về chức trách, bổn phận của bản thân (sẵn sàng nỗ lực hoàn thành mọi nhiệm vụ được phân công; có ý thức tổ chức kỷ luật; không được gây khó khăn, phiền hà gây bức xúc với người dân; cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải công tâm...). Trong hoạt động thực thi công vụ cần giữ chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, thực hiện “4 xin, 4 luôn”, có tinh thần tương trợ trong công việc, luôn tuân thủ thứ bậc hành chính, không duy ý chí, áp đặt, bảo thủ. Cán bộ, công chức, viên chức phải không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức, lối sống; không được sa vào các tệ nạn xã hội, sử dụng đồ uống có cồn trong

thời gian làm việc và nghỉ trưa; phải tuân thủ chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội... Trang phục phải phù hợp với tính chất công việc, gọn gàng, lịch sự, đi giày hoặc dép có quai hậu.

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị mình trong việc thực hiện văn hóa công vụ, coi đây là tiêu chí để làm căn cứ, cơ sở trong việc bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng hằng năm. Các trường hợp vi phạm quy định về văn hóa công vụ sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định.

Bộ Thông tin và truyền thông yêu cầu các cơ quan báo chí Trung ương phát động các cuộc thi trên báo chí, tăng cường thông tin tuyên truyền, xây dựng các chương trình tọa đàm, chuyên trang, chuyên mục về chủ đề văn hóa ứng xử và văn hóa công vụ. Đổi mới cách thức tuyên truyền trên báo chí theo hướng thông tin ngắn gọn, gần gũi, dễ hiểu, dễ tiếp cận với công chúng báo chí.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

**DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH MỨC THU, CHẾ ĐỘ THU, NỘP, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG PHÍ CUNG CẤP THÔNG TIN DOANH NGHIỆP, LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP**

*Bộ Tài chính đang xây dựng Dự thảo Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp – thay thế*



Thông tư số 215/2016/TT-BTC và Thông tư số 130/2017/TT-BTC (sau đây gọi tắt là Dự thảo).

Theo dự thảo, Bộ Tài chính sẽ giảm mạnh lệ phí đăng ký doanh nghiệp, bao gồm: cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp từ 100.000 đồng/lần xuống còn 50.000 đồng/lần; Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp từ 300.000 đồng/lần xuống còn 100.000 đồng/lần.

Ngoài ra, dự thảo Thông tư đã quy định rõ một số đối tượng doanh nghiệp được miễn loại phí này. Doanh nghiệp bổ sung, thay đổi thông tin do thay đổi địa giới hành chính được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp. Doanh

NGHIỆP ĐĂNG KÝ GIẢI THỂ DOANH NGHIỆP, tạm ngừng kinh doanh; chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp. Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp. Cơ quan nhà nước đề nghị cung cấp thông tin phục vụ quản lý nhà nước sẽ được miễn phí cung cấp thông tin doanh nghiệp. Đặc biệt, các đối tượng là doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp lần đầu.

Hiện nay, Bộ Tài chính đã hoàn thiện bản Dự thảo đăng tải trên website lấy ý kiến nhân dân và gửi các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan để lấy ý kiến góp ý hoàn thiện Dự thảo để trình Chính phủ trong Quý II/2019.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** Nguyên tắc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử là gì?

**Trả lời:** Theo Điều 4 Quyết định số 15/2019/QĐ-TTg ngày 28/03/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử tại các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý nêu rõ nguyên tắc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử là: đảm bảo sự bình đẳng, công

khai, minh bạch, nhanh chóng, an toàn, thuận tiện; tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về giao dịch điện tử, xuất nhập cảnh và phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Người làm thủ tục có thể lựa chọn hình thức thực hiện thủ tục biên phòng điện tử hoặc thực hiện thủ tục biên phòng theo cách thức thủ công.

**2. Hỏi:** Thời gian và địa điểm thực hiện thủ tục biên phòng điện tử của khẩu biên giới đất liền?

**Trả lời:** Theo Điều 5 Quyết định số 15/2019/QĐ-TTg ngày 28/03/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử tại các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý quy định thủ tục biên phòng điện tử cửa khẩu biên giới đất liền được thực hiện 24/24 giờ hàng ngày, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ. Người làm thủ tục khai báo hồ sơ biên phòng điện tử và nhận xác nhận hoàn thành khai báo thủ tục biên phòng điện tử cửa khẩu biên giới đất liền bằng tài khoản đã được cấp tại bất kỳ nơi nào có thể truy cập Internet; biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền thực hiện thủ tục biên phòng điện tử tại Nhà kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính.

**3. Hỏi:** Thủ tục cấp tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cho người làm thủ tục biên phòng điện tử cửa khẩu biên giới đất liền được thực hiện như thế nào?

**Trả lời:** Theo Khoản 2 Điều 7 Quyết định số 15/2019/QĐ-TTg ngày 28/03/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử tại các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý quy định thủ tục cấp tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng

điện tử cho người làm thủ tục biên phòng điện tử cửa khẩu biên giới đất liền được thực hiện như sau:

Cơ quan, doanh nghiệp chủ quản của người làm thủ tục có Đơn đề nghị cấp tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cho người làm thủ tục thực hiện theo Mẫu quy định kèm theo bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu, hoặc thẻ Căn cước công dân) và gửi cho Biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại trụ sở Biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền hoặc đăng ký tài khoản trực tuyến trên Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử. Người làm thủ tục đối với công dân Việt Nam xuất, nhập cảnh đăng ký cấp tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử trực tuyến trên Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử thực hiện theo Mẫu quy định, kèm theo bản chụp Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu, hoặc thẻ Căn cước công dân).

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị của cơ quan, doanh nghiệp chủ quản của người làm thủ tục hoặc nhận được thông tin đăng ký tài khoản trên Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử của người làm thủ tục đối với công dân Việt Nam xuất, nhập cảnh, Biên phòng cửa

khẩu biên giới đất liền phải có văn bản trả lời gửi cho cơ quan, doanh nghiệp chủ quản của người làm thủ tục, công dân Việt Nam xuất, nhập cảnh qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại trụ sở Biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền hoặc qua Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này (trong trường hợp đồng ý cấp tài khoản) hoặc theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này (trong trường hợp không đồng ý cấp tài khoản).

**4. Hỏi:** *Thủ tục hủy tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử trong trường hợp người làm thủ tục không sử dụng tài khoản như thế nào?*

**Trả lời:** Theo Khoản 5 Điều 9 Quyết định số 15/2019/QĐ-TTg ngày 28/03/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử tại các cửa khẩu

do Bộ Quốc phòng quản lý quy định thủ tục hủy tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử trong trường hợp người làm thủ tục không sử dụng tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử trong thời gian 06 tháng liên tục kể từ ngày được cấp.

Biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền tiến hành hủy tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử của người làm thủ tục và gửi Thông báo hủy tài khoản truy cập Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử thực hiện theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này cho cơ quan, doanh nghiệp chủ quản của người làm thủ tục và cá nhân người làm thủ tục qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại trụ sở Biên phòng cửa khẩu biên giới đất liền hoặc qua Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử./.